

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.
Các thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Phương.
Bà Hoàng Thị Mai Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 88/2022/TLPT-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh H do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Huỳnh H, sinh ngày 20/12/1967 tại xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh T và bà Trần Thị L (Chết); có vợ Nguyễn Thị N và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1997 và nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1991 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Sử dụng vũ khí trái phép”; bị bắt tạm giam ngày 15/8/2022; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1951;

Nơi cư trú: Thôn Vĩnh Xuân, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Hồng Thị T1 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt

2. Bà Lữ Thị T3, sinh năm 1951;

Nơi cư trú: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Bà Phan Thị Thu H1, sinh năm 1970;
Nơi cư trú: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.
4. Chị Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1989;
Nơi cư trú: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Chị Nguyễn Khánh D; sinh năm 2006;
Người đại diện hợp pháp cho chị Duyên: Bà Nguyễn Thị Thúy K (Là mẹ đẻ của chị D);
Đều cư trú tại: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.
6. Chị Bùi Thị Minh H2, sinh năm 1984;
Nơi cư trú: Thôn Mỹ Thuận, xã Phổ Thuận, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
- Tất cả người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 18/8/2020, Huỳnh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76X7-9809 đi mua thuốc lá và rượu về theo hướng Bắc-Nam trên đường bê tông thuộc thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, đến đoạn trước ngõ nhà ông Nguyễn Văn T2 thì thấy ông T2 và bà Lữ Thị T3 (Ông T2, bà T3 là hàng xóm gần nhà Huỳnh H) đang đứng nói chuyện với nhau ở sát mép đường phía Tây thì Huỳnh H dừng xe bên cạnh xe bà T3 và nói “Mấy người đứng như vậy sao người khác đi”, thì ông T2 và bà T3 không đối đáp gì với Huỳnh H. Lúc này, bà Nguyễn Thị G đi bộ chống gậy từ hướng Nam ra Bắc, đi bên mép đường phía Tây đến khu vực trước ngõ nhà ông T2. Tại khu vực trước ngõ nhà ông T2, giữa Huỳnh H và bà G tiến lại gần nhau để nói chuyện (Bà G đứng phía trước cách đầu xe mô tô, biển kiểm soát 76X7-9809 của Huỳnh H khoảng 30cm). Vì Huỳnh H và bà Nguyễn Thị G là hàng xóm với nhau, trong quá trình sinh sống, giữa Huỳnh H và bà G nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, cãi vã với nhau, nên Huỳnh H và bà G có lời lẽ qua lại, thách đố lẫn nhau. Huỳnh H đòi tông bà G và bà G thì thách đố Huỳnh H tông bà, hai người nói qua, nói lại khoảng 02 phút thì Huỳnh H lái xe tông vào người bà G, phần ba ga phía trước xe mô tô, biển kiểm soát 76X7-9809 tông vào vùng háng bà G làm bà G bị đẩy lùi một đoạn khoảng 4m20 theo hướng Tây Bắc – Đông Nam và ngã xuống đường ở phần lề đường bê tông phía Đông. Huỳnh H thấy bà G đã ngã xuống đường nhưng không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe mô tô để cán qua chân bà G, Huỳnh H chạy xe tiếp một đoạn khoảng 09m thì dừng xe lại, sau đó bà G được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Hậu quả bà Nguyễn Thị G bị thương tích với tỷ lệ thương tật là 19% (Mười chín phần trăm).

Ngày 04 tháng 9 năm 2020 ông Bùi H3 (Là chồng của bà Nguyễn Thị G) có đơn yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với Huỳnh H.

Theo kết luận giám định số: 230/TgT ngày 01/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận thương tích của bà Nguyễn Thị G cụ thể như sau:

- Xuất huyết dưới nhện: 15%.

- Vỡ xương bánh chè gối trái: 3.4%.
- 01 sẹo dất gối trái: 0.81%.
- Chân thương khớp háng không để lại dấu vết: 0,00%.

Tổng tỉ lệ thương tích của bà Nguyễn Thị G là 19% (Bút lục số 83).

Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh H phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị G 39.282.213 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/6/2022, bị cáo Huỳnh H kháng cáo với nội dung bị cáo không phạm tội “Cố ý gây thương tích”, vì lý do bà Nguyễn Thị G cố ý lao vào xe bị cáo đang lưu thông gây thương tích chứ bị cáo không cố ý gây thương tích cho bà Nguyễn Thị G nên đề nghị Tòa án phúc thẩm xét xử tuyên bố bị cáo không phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Huỳnh H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Sau khi Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ xét xử sơ thẩm, bị cáo Huỳnh H kháng cáo kêu oan, tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng Nguyễn Văn T2, Nguyễn Khánh D có đủ cơ sở kết luận: Vì có mâu thuẫn từ trước nên khi bị hại Nguyễn Thị G chặn xe mô tô của bị cáo, bị cáo đã điều khiển xe mô tô tông vào bà G làm bà G ngã, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô cán qua chân bà G, gây thương tích 19% cho bà G. Kháng cáo của bị cáo không có cơ sở để chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo Huỳnh H:

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 28/8/2020 (Bút lục số 140-141), bị cáo Huỳnh H trình bày: *Bà G té ngã ngồi trên mặt đường và sau đó nằm ngửa xuống đường, đầu quay về phía Đông Bắc, lúc này bị cáo ngồi trên xe nhìn xuống dưới phát hiện chân trái nằm ở mép bên trái bánh xe trước xe mô tô của bị cáo, 1/3 cẳng chân*

phải duỗi thẳng nằm phía dưới lốc máy xe mô tô, lúc này bị cáo đánh tay lái qua bên phải, sau đó điều khiển xe đi về hướng Tây Nam, khi bị cáo điều khiển xe bắt đầu di chuyển thì bánh sau xe của bị cáo có cán qua cẳng chân phải của bà G.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 01/9/2020 (Bút lục số 142-143), bị cáo Huỳnh H trình bày: *Lúc bị cáo đi đến gần chỗ ông T2, bà T3, bà G đang đứng thì dừng xe, tắt máy xe. Bà G đến trước đầu xe của bị cáo, tay trái cầm gậy chống xuống đường, tay phải giữ vào tay lái của bị cáo và nói: “Tao thách mày cán đi, nay mày cán cho tao chết đi”, nên bị cáo mở khóa xe rồi đạp cho xe khởi động, bà G vẫn đứng trước đầu xe nên bị cáo bỏ số 1 lách xe qua bên trái đi về phía trước khoảng 2,5m nhưng bà G vẫn đi lùi về phía sau và đứng trước bánh xe của bị cáo, sau đó bà G nhảy về bánh xe trước của bị cáo, tốc độ xe mô tô lúc này rất chậm, bà G ngã nghiêng xuống đường, chân phải ở phía trước bánh xe sau, dưới lốc máy xe của bị cáo, còn chân trái duỗi về bánh xe trước, do bị cáo không dựng chân chống được vì mắc bà G nên bị cáo điều khiển xe lách qua bên phải để tránh đường cho người khác đi thì bánh xe sau cán lên chân phải của bà G.*

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 07/9/2020 (Bút lục số 144-145), bị cáo Huỳnh H trình bày: *Tay trái bà G giữ một đoạn cây chống xuống đất, tay phải bà G giữ vào gần tay ga bên trái, sau đó bị cáo bỏ số 1, vặn tay ga để cho xe chạy về trước nhưng bà G vẫn đứng trước đầu xe của bị cáo, bị cáo lách đầu xe di chuyển theo hướng từ Tây Bắc sang Đông Nam để tránh bà G, nhưng bà G vẫn đứng trước đầu xe, do bị cáo vẫn điều khiển xe tiến về trước nên bà G lùi về sau và đứng trước đầu xe của bị cáo, bà G vừa lùi vừa giữ đầu xe của bị cáo và nói: “Tao thách mày cán tao đi”, lúc này bị cáo tăng ga lên để xe di chuyển nhanh thì bà G cũng bước chân về trước, nên ba ga phía trước đầu xe của bị cáo va chạm vào háng của bà G, lúc này vị trí va chạm ở lề đường bê tông phía Đông, cách vị trí ban đầu bị cáo và bà G đứng khoảng 2,5m về phía Đông Nam. Sau khi va chạm, bà G ngã ngửa nằm trên đường bê tông, gần bên trái xe mô tô của bị cáo, xe bị cáo vẫn đứng, bị cáo thả hai chân xuống đường, chân phải bà G ngã ở trước bánh sau xe mô tô của bị cáo, lúc này bị cáo tăng ga cán qua chân phải bà G... Bị cáo nhận thức hành vi vi phạm của mình là cố ý điều khiển xe mô tô va chạm với bà G và cố ý điều khiển xe cán qua chân của bà G làm bà G bị thương tích.*

Người làm chứng Nguyễn Khánh D (Bút lục số 168-169 và 429-430) khai: *Bà G chặn xe bị cáo H, bị cáo H dừng xe đối diện bà G, bà G nói: “Mày giỏi mày tông tao đi”, bà G lặp đi lặp lại nhiều lần, bị cáo H nói: “Bà tránh ra cho tôi đi”, bị cáo H điều khiển xe mô tô chạy chậm theo hướng Đông Nam thì bà G vẫn di chuyển lùi đứng sát bánh xe của bị cáo H. Sau đó do cháu D quay mặt đi nên không chứng kiến việc va chạm, quay đầu lại thấy bà G nằm nghiêng qua bên phải, đầu bà G quay về phía Bắc, chân quay về phía Nam, bị cáo H điều khiển xe cán một bên chân của bà G nhưng không nhớ rõ là chân nào.*

Bị hại Nguyễn Thị G khai (Bút lục 446): *Bị cáo H điều khiển xe mô tô tông vào người bà làm bà ngã ngoài đường, ngã như thế nào bà không nhớ. Sau khi ngã trên đường bà G cảm giác được bị cáo điều khiển xe chạy cán qua chân trái của bà.*

Người làm chứng Nguyễn Văn T2 khai (Bút lục 425-426): *Bị cáo H tông thẳng vào háng bà G, bà G giữ đầu xe đi được một đoạn thì ngã văng theo hướng Đông Nam, khi ngã bà G đầu nằm hướng Đông Bắc, chân quay hướng Tây Nam thì bị cáo H điều khiển xe cán qua hai chân bà G.*

Người làm chứng Phan Thị Thu H1 và Nguyễn Thị Thanh X khai (Bút lục 164-167): *Nghe, thấy bị cáo Huỳnh H và bà Nguyễn Thị G cãi nhau.*

Sau khi Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại, bị cáo Huỳnh H vẫn trình bày về hành vi của mình như các lời khai ở giai đoạn đầu, chỉ thay đổi lời khai do bị hại Nguyễn Thị G tự nhào vào xe bị cáo nên bị ngã; do xe đang chạy, bị cáo không dừng xe lại được nên xe tiến về trước và cán qua chân bà G.

Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại và những người làm chứng có tại hồ sơ vụ án như đã trích dẫn trên có đủ cơ sở xác định do có mâu thuẫn từ trước, vào khoảng 7 giờ 00 phút ngày 18/8/2020 khi bị bà G chặn đầu xe mô tô, bị cáo Huỳnh H và bà G cãi nhau, bị cáo Huỳnh H đã điều khiển xe mô tô tông bà G ngã và cán qua chân của bà G.

Căn cứ lời khai của người làm chứng Bùi Thị Minh H2 là người đưa bà G đi cấp cứu (Bút lục 439-440) và Bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện Đặng Thùy Trâm (Bút lục 60-67) có cơ sở xác định khi vào cấp cứu tại Bệnh viện Đặng Thùy Trâm trong thời gian từ 7 giờ 40 phút đến 8 giờ 10 phút ngày 18/8/2020 bị hại Nguyễn Thị G bị chấn thương sọ não, vỡ xương bánh chè trái. Các thương tích của bà G theo Kết luận giám định số 230/TgT ngày 01/10/2020 của Trung tâm pháp y Quảng Ngãi kết luận do vật tày tác động, hoàn toàn phù hợp với việc bị cáo Huỳnh H dùng xe mô tô gây thương tích cho bà G.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Huỳnh H điều khiển xe mô tô, là nguồn nguy hiểm cao độ, khi bị hại Nguyễn Thị G là người lớn tuổi, chống gây đứng trước đầu xe của bị cáo thì bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô tiến về phía trước đẩy bị hại lùi về phía sau, buộc bị cáo phải ý thức được hành vi của mình có khả năng gây nguy hiểm cho bị hại, nhưng vì bức tức bị cáo vẫn thực hiện và xe mô tô do bị cáo điều khiển đã tông vào háng của bị hại Nguyễn Thị G làm bị hại ngã nằm xuống đất, khi bị hại ngã, bị cáo khai nhìn thấy chân phải của bị hại ở trước bánh xe của mình nhưng bị cáo vẫn tiếp tục điều khiển xe cán qua chân bị hại. Tại giai đoạn điều tra lại, bị cáo thay đổi lời khai do xe đang chạy, bị cáo không dừng xe lại được nên cán qua chân bị hại nhưng lời khai này không có căn cứ chấp nhận, vì cũng chính bị cáo trình bày bị cáo điều khiển xe rất chậm, hai chân là trên mặt đất, bị cáo có đủ thời gian để nhìn thấy chân bà G ở trước bánh xe của mình nhưng không dừng xe lại được là không có cơ sở. Bên cạnh đó, căn cứ báo cáo ngày 06/12/2021 của Công an xã P (Bút lục số 519), Biên bản làm việc của Công an huyện Đức Phổ với ông Nguyễn Văn N1, trưởng thôn V (Bút lục số 528) thì có cơ sở xác định bị cáo Huỳnh H liên tục có hành vi chửi bới, gây gổ với bị hại cả trước và sau khi xảy ra sự việc ngày 18/8/2020; căn cứ Đơn yêu cầu xử lý (Bút lục 526) và Biên bản phiên tòa sơ thẩm (Bút lục 633) xác định bị cáo đã có hành vi đe dọa người làm chứng Nguyễn Văn T2 thể hiện bị cáo rất hung

hãn. Tuy bị cáo liên tục thay đổi lời khai, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử, nhưng chính hành vi khách quan của bị cáo đã thể hiện ý thức chủ quan của bị cáo, vì có mâu thuẫn với bị hại Nguyễn Thị G, bị cáo đã cố ý dùng xe mô tô va chạm và cán qua chân bị hại Nguyễn Thị G gây thương tích 19%.

Bị cáo Huỳnh H có nhân thân xấu, năm 1991 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Sử dụng vũ khí trái phép”. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tự cải tạo bản thân mà vẫn liên tục có hành vi càn quấy, uống rượu gây gỗ, gây mất trật tự ở địa phương. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo khai báo quanh co, sau khi phạm tội không nhận thấy hành vi của mình là sai trái, không bồi thường thiệt hại cho người bị hại, còn liên tục gây gỗ, chửi bới người bị hại, đe dọa người làm chứng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 02 năm 06 tháng tù và buộc bị cáo Huỳnh H phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị G 39.282.213 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật. Không có cơ sở chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Huỳnh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt cũng như trách nhiệm dân sự.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 15/8/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Huỳnh H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Nguyễn Thị G với tổng số tiền là 39.282.213 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đức Phổ;
- Công an thị xã Đức Phổ;
- Chi cục THA dân sự thị xã Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Mỹ Giang